

Số: **348**/GPMT-UBND

Tuần Giáo, ngày **24** tháng **3** năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc thành lập Tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường của dự án Trung tâm thương mại, tổ chức sự kiện và khách sạn Thương nghiệp Tuần Giáo;

Xét đề nghị Công ty cổ phần Thương nghiệp Tuần Giáo tỉnh Điện Biên tại Văn bản số 08/2023/VB-TNTG ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc xin cấp giấy phép môi trường cho dự án: “Trung tâm thương mại, tổ chức sự kiện và khách sạn Thương nghiệp Tuần Giáo” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 10/TTr-TNMT ngày 21/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty cổ phần Thương nghiệp Tuần Giáo tỉnh Điện Biên, địa chỉ tại Khôi Thắng Lợi, Thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án: “Trung tâm thương mại, tổ chức sự kiện và khách sạn Thương nghiệp Tuần Giáo” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư/cơ sở:

1.1. Tên dự án: “Trung tâm thương mại, tổ chức sự kiện và khách sạn Thương nghiệp Tuần Giáo”

1.2. Địa điểm hoạt động: Khôi Thắng Lợi, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Điện Biên cấp với mã số doanh nghiệp 5600100069 đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 08 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22 tháng 06 năm 2020.

1.4. Mã số thuế: 5600100069.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: xây dựng công trình dân dụng.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Loại dự án: dự án nhóm III.

- Phạm vi, quy mô: Tổng diện tích đất thuộc Cơ sở là 1.217,56 m².

- Quy mô, công suất của dự án:

+ Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Lương thực, thực phẩm; hàng nông sản, lâm sản, công nghệ phẩm; kinh doanh nhà hàng ăn uống; kinh doanh khách sạn, hội trường.

+ Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng: 1.217,56 m².

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

+ Khối nhà trung tâm thương mại dịch vụ khách sạn trên diện tích 730,986 m², số tầng cao 09 tầng (giai đoạn 01: 2 tầng; giai đoạn 02: 7 tầng); chiều cao công trình 34,1m.

+ Khối nhà trung bày, giới thiệu sản phẩm diện tích 90 m²; số tầng cao 1 tầng; chiều cao công trình 3,9m.

+ Hạng mục phụ trợ, hạ tầng với diện tích 396,574 m².

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty cổ phần Thương nghiệp Tuần Giáo tỉnh Điện Biên có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô

nhiệm, tiếng ồn không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 24 tháng 03 năm 2023 đến ngày 24 tháng 03 năm 2033).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND thị trấn Tuần Giáo tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Thương nghiệp Tuần Giáo tỉnh ĐB;
- LĐ UBND huyện;
- UBND thị trấn Tuần Giáo;
- Cổng thông tin điện tử của UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Cảnh

Phụ lục 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: **348/GPMT-UBND** ngày **24** tháng **3** năm **2023** của UBND huyện Tuần Giáo)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ các hoạt động ăn uống, vệ sinh của cán bộ, công nhân viên và quá trình lưu trú của khách hàng.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

Toàn bộ nước thải phát sinh tại dự án được thu gom và xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (giá trị Cmax: cột A, hệ số K=1). Được chia thành 2 dòng nước thải đầu nổi, xả thải vào nguồn tiếp nhận tiếp giáp với đường bê tông khu dân cư Thắng Lợi.

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Công trình thu gom nước thải chung của thị trấn Tuần Giáo.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Hồ ga thuộc công trình thu gom nước thải chung của khu vực giáp đường bê tông đi khu dân cư Thắng Lợi.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 43,14 m³/ngày đêm, tương đương với 1,8 m³/giờ.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy

2.3.2. Chế độ xả nước thải: liên tục

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải đạt QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (giá trị Cmax: cột A, hệ số K=1), Cột B quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt khi xả ra nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, cụ thể như sau:

TT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép	Thời điểm quan trắc
1	pH	-	5-9	Kết quả quan trắc từ
2	BOD ₅	mg/l	50	

3	TSS	mg/l	100	mô hình xử lý nước thải khi đi vào hoạt động
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000	
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4,0	
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10	
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50	
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20	
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10	
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10	
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt được thu gom xử lý sơ bộ bằng 03 bể tự hoại 03 ngăn tổng thể tích $V=37m^3$ để giảm bớt nồng độ các chất ô nhiễm có trong nước thải, sau đó dẫn ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

+ Nước thải phát sinh từ khu nhà bếp được tách rác, tách dầu mỡ tại bể tách dầu mỡ 80 lít lắp đặt ngay dưới bồn rửa để tách dầu mỡ, sau đó dẫn ra hệ thống thoát nước của khu vực.

+ Nước thải phát sinh từ quá trình rửa chân tay, tắm rửa, lau sàn của dự án sau khi tách rác được thu gom về hố ga lắng cặn, sau đó được khử trùng trước khi thoát ra hệ thống thoát nước khu vực.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

- Bể tự hoại 03 ngăn

+ Vị trí: 03 bể (02 bể có dung tích $15m^3$, 1 bể có dung tích $7m^3$).

+ Tóm tắt quy trình xử lý: Nước thải → Ngăn chứa → Ngăn lắng → Ngăn lọc → Hệ thống thoát nước.

+ Tổng dung tích: $37m^3$

+ Hóa chất, vật liệu sử dụng: Chế phẩm vi sinh Aqua Clean.

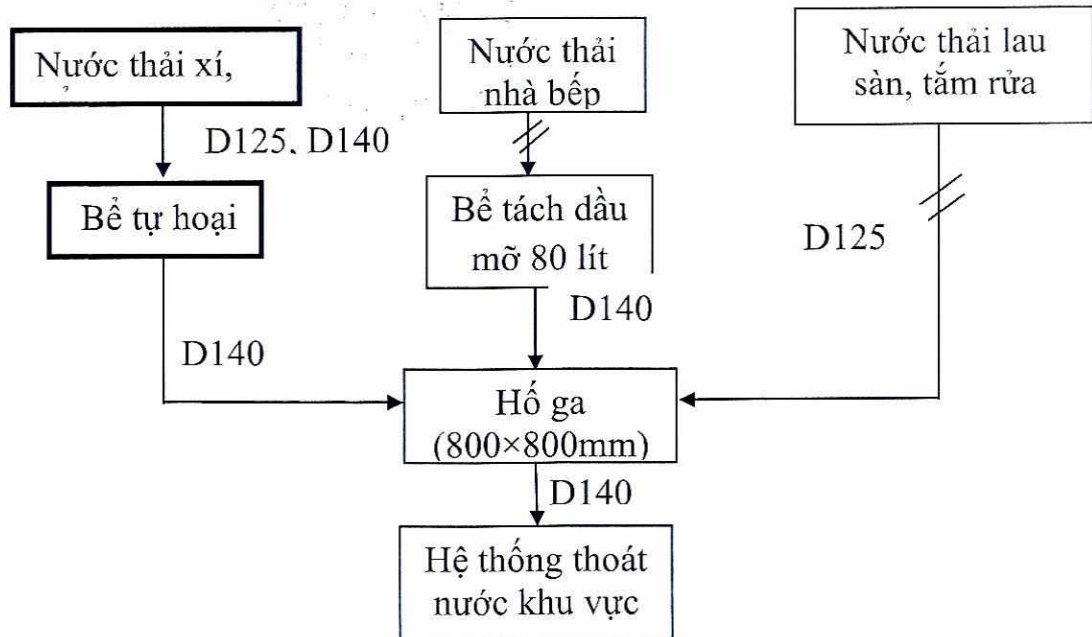
- Bể tách mỡ:

+ Vị trí: 01 bể tại khu vực nhà bếp

+ Tóm tắt quy trình xử lý: Nước thải → Lọc rác và một phần mỡ thừa kích thước lớn → tách mỡ, bẫy mỡ → Thu gom mỡ thừa

+ Dung tích: 80 lít

➤ **Hệ thống thu gom, xử lý nước thải của dự án như sau:**



1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh bể lưu giữ, đường ống thoát nước thải, hố ga nước thải, vớt mỡ định kỳ.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Trong trường hợp công suất, công nghệ của mô hình xử lý nước thải không đáp ứng lưu lượng, thành phần, tính chất nước thải phát sinh, chủ dự án có trách nhiệm cải tạo, nâng công suất của hệ thống xử lý nước thải và hoàn thiện hồ sơ môi trường đúng quy định.

Phụ lục 2

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số **348**GPMT-UBND ngày **24** tháng 3 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN:

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn

+ Từ các phương tiện giao thông ra vào cơ sở

+ Từ hoạt động của máy phát điện dự phòng

2. Tiếng ồn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung QCVN 26:2010/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn; QCVN 24:2016/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

Tiếng ồn:

TT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Thời điểm quan trắc	Ghi chú
1	55	45	Khi cơ sở đi vào hoạt động	Khu vực đặc biệt
2	70	55		Khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn:

Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn: Bố trí thời gian làm việc hợp lý, định kỳ bảo dưỡng máy theo đúng quy định.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường: Các nguồn phát sinh tiếng ồn phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

Phụ lục 3

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG
PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số **348**/GPMT-UBND ngày **24** tháng **3** năm
2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI:

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

TT	Tên chất thải	Mã chất thải	Khối lượng phát sinh (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	25
2	Thiết bị, linh kiện điện tử thải	16 01 13	15
3	Pin, ắc quy thải	16 01 12	35
4	Giẻ lau, gang tay dính thành phần nguy hại	18 02 01	20
5	Dầu thải	17 03 04	15
6	Hộp mực in thải	08 02 04	5
7	Bao bì cứng thải bằng kim loại	18 01 02	15
Tổng khối lượng			204

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

TT	Tên chất thải	Khối lượng phát sinh (tấn/năm)
1	Rác thải sinh hoạt	35

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh
hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:**

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: Đã trang bị thùng phuy có nắp đậy.

2.1.2. Kho lưu chứa:

- Diện tích kho: 10 m².

- Thiết kế, cấu tạo: Kho được dựng bằng cột thép, vây bằng tôn; kho
chứa có mái che, có biển báo khu vực chứa CTNH; sàn đổ bê tông, không thấm
chất lỏng, bằng phẳng, không trơn trượt và không có khe nứt, cốt sàn được nâng
cao tránh nước mưa chảy vào.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: Đã trang bị thùng chứa có nắp đậy.

2.2.2. Kho lưu chứa: Không bố trí kho lưu giữ riêng.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

- Thiết bị lưu chứa: Đã trang bị các thùng phuy có nắp đậy.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG:

- Ban hành nội quy chung về thu gom rác thải, vị trí xả rác thải, Chủ cơ sở tuyên truyền, nhắc nhở công nhân và người nhà không vứt rác bừa bãi.

- Phân loại rác thải sinh hoạt ngay từ khâu ban đầu:

- Chất thải rắn vô cơ có thể tái chế, tái sử dụng được như giấy, báo, bã chai lọ lon,... thu gom vào bao và bán cho cơ sở thu mua phế liệu.

- Chất thải hữu cơ thực phẩm/thức ăn thừa có thể tận dụng lại được thu gom lại làm thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

- Chất thải rắn sinh hoạt không tận dụng được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý đúng quy định.